

Đọc hiểu trong bài thi BCT: Đề xuất sửa đổi và cách ôn thi hiệu quả

Nguyễn Mạnh Toàn

Khoa tiếng Trung Quốc, Trường Đại học Ngoại Thương
Received: 4/4/2024; Accepted: 9/4/2024; Published: 12/4/2024

Abstrac: BCT (Business Chinese Test) is a test that evaluates the ability to use Chinese to communicate in many situations related to commercial business activities, issued by the Office of the International Chinese Language Council (Hanban) in charge of organization. Except for the BCT (Speaking) test, the BCT (A) and BCT (B) tests both include three skills (Listening, Reading and Writing) for business Chinese learners at the beginner and advanced levels, respectively. During the process of teaching and preparing for the exam, the author realized that the Reading Comprehension section of the BCT test still has some limitations. These limitations have become barriers that significantly affect exam preparation as well as performance, so in this article the author will make some suggestions for amendments to improve this part of the test as well as be more helpful for teaching and reviewing Reading comprehension skills in the BCT test.

Keywords: Reading comprehension; BCT test; proposed amendments; preparation for the test

1. Mở đầu

Bài thi BCT (Business Chinese Test) vì mới được phát triển trong thời gian ngắn, nên vẫn còn một số bất cập về hình thức và nội dung, nhất là phần thi Đọc hiểu. Ngày nay, việc sử dụng tiếng Trung thương mại sẽ trở nên thường xuyên hơn cùng với sự gia tăng của các hoạt động trao đổi thương mại quốc tế, vì thế không ngừng hoàn thiện bài thi BCT (trong đó có cả phần thi Đọc hiểu), không những có thể kiểm tra đánh giá tốt hơn tình hình học tiếng Trung thương mại của người học, mà còn có tác dụng tích cực thúc đẩy việc sử dụng tiếng Trung thương mại. Từ những hạn chế của phần thi Đọc hiểu trong bài thi BCT, thi việc sửa đổi đề thi Đọc hiểu là hết sức cần thiết và vô cùng cấp bách.

2. Đề xuất sửa đổi đề thi Đọc hiểu trong bài thi BCT

Về hình thức thi, nên ghi chú rõ yêu cầu trả lời cho từng loại câu hỏi, giải thích cụ thể rõ ràng về yêu cầu khi thí sinh trả lời câu hỏi, đây không chỉ là thể hiện sự chuẩn hóa bài thi mà còn để tránh trường hợp thí sinh chưa quen với các câu hỏi và làm ảnh hưởng đến kết quả thi của những thí sinh này. Trên bảng điểm cuối cùng, ngay cả khi không quy định điểm đạt, vẫn nên mô tả tổng thể về trình độ tiếng Trung thương mại của thí sinh trên chứng chỉ, đây có thể được dùng làm tiêu chuẩn đo lường cho thí sinh khi nhập học hoặc phỏng vấn, để tăng giá trị tham khảo của chứng chỉ BCT. Cuối cùng, mặc dù bài thi phân biệt cụ thể hai cấp độ BCT (A) và BCT (B)

khác nhau tùy theo trình độ tiếng Trung của thí sinh, nhưng không có tiêu chuẩn rõ ràng nào về cách xác định xem thí sinh đang ở trình độ sơ cấp hay cao cấp.

Về nội dung bài thi, mặc dù nội dung phần Đọc hiểu trong bài thi BCT mang tính thực tế, đa dạng về chủ đề và thể loại nhưng chưa hoàn toàn có tính định hướng kinh doanh. Một số nội dung chỉ mang phong cách của loại hình kinh doanh nhưng vẫn còn sự khác biệt khá lớn với nội dung thương mại thực. Ngay cả về mặt nội dung, cho dù cân nhắc tới trình độ học khác nhau của thí sinh, không thể hoàn toàn gán với kho ngữ liệu thực tế nhưng đề thi vẫn phải cố gắng giữ nguyên phong cách của các bài viết kinh doanh chính thống về mặt quy phạm và định dạng, đồng thời vừa khống chế độ khó của câu hỏi vừa tái hiện lại được các tình huống công việc kinh doanh thực tế ở mức tối đa. Ngoài ra, về các loại hình của câu hỏi, kỹ năng đọc hiểu cần kiểm tra không nên quá tập trung, hy vọng rằng khi thiết kế câu hỏi, người ra đề sẽ kiểm tra khả năng vận dụng ngôn ngữ của thí sinh về nhiều mặt, đồng thời có thể tăng nội dung kiểm tra các kỹ năng của thí sinh khi lý giải các ý chính, phán đoán ý đồ, thái độ và quan điểm của tác giả v.v, cũng có thể thêm một số câu hỏi đòi hỏi khả năng lý giải cao hơn về văn hóa giao tiếp kinh doanh của người Trung Quốc, về các câu thành ngữ, quán dụng ngữ, từ cổ thường dùng trong giao tiếp, nhằm mục đích nâng cao tính phân loại và đảm bảo độ tin cậy của bài thi.

Với phần thi Đọc hiểu trong đề thi BCT(A), đề

xuất sửa đổi như sau: thứ nhất, biểu điểm và cách tính điểm của từng câu được làm rõ trong bài thi, đồng thời bổ sung phần mô tả về loại câu hỏi trước khi bắt đầu câu hỏi làm bài, các câu hỏi trắc nghiệm theo thứ tự từ dễ đến khó. Thứ hai, về dạng câu hỏi và nội dung bài thi, trên cơ sở đảm bảo tính chuyên môn, tính chân thực của tài liệu văn bản câu hỏi cũng như nội dung kiểm tra, tăng thêm các loại câu hỏi kiểm tra kỹ năng, đồng thời tăng thêm câu hỏi tự luận khi thời gian làm bài và tổng số câu hỏi không thay đổi. Đề xuất thiết kế ba loại câu hỏi trong phần thi Đọc hiểu. Hai phần đầu là câu hỏi trắc nghiệm khách quan, phần thứ nhất là chọn từ điền trống, mỗi đoạn văn có một số chỗ trống, thí sinh căn cứ vào các lựa chọn cho sẵn chọn những từ thích hợp nhất để điền vào chỗ trống. Mỗi lựa chọn chỉ sử dụng một lần, không có lựa chọn thừa. Phần thứ hai là câu hỏi trắc nghiệm, sau mỗi đoạn văn có một hoặc nhiều câu hỏi, hãy chọn câu trả lời phù hợp nhất trong số ba lựa chọn cho sẵn. Phần thứ ba là trả lời mang tính chủ quan, yêu cầu thí sinh sau khi đọc đoạn văn trả lời ngắn gọn từ 1 đến 10 chữ Hán cho mỗi câu hỏi. Các câu hỏi kiểm tra xoay quanh khoảng 11 loại chủ đề, bao gồm biển báo xe buýt, biển báo giao thông, danh thiếp, đơn xin nghỉ phép, thư điện tử, email công việc, ghi chú công việc, hướng dẫn sử dụng thuốc, vé tàu, quy trình đổi trả hàng đã mua, đơn đặt hàng v.v. Trong đó, phần câu hỏi trắc nghiệm sẽ kiểm tra đánh giá 6 kỹ năng, gồm: hiểu ý chính, hiểu thông tin cụ thể trong văn bản, đoán nghĩa của từ mới dựa vào ngữ cảnh, đưa ra những suy luận và phán đoán đơn giản, hiểu cấu trúc cơ bản của bài viết và hiểu ý cũng như quan điểm và thái độ của tác giả.

Với phần thi Đọc hiểu trong đề thi BCT (B), đề xuất sửa đổi như sau: biểu điểm và cách tính điểm bài thi được làm rõ, nội dung mô tả câu hỏi được thêm vào trước các câu hỏi, độ khó của câu hỏi tăng dần từ dễ đến khó. Trong khi thời gian làm bài và tổng số câu hỏi không thay đổi, bổ sung thêm các dạng câu hỏi tự luận chủ quan sẽ làm phong phú thêm các nội dung kiểm tra đánh giá. Số lượng câu hỏi và dạng câu hỏi phong phú hơn phần Đọc hiểu của bài thi BCT (A), độ khó tăng lên. Có bốn dạng câu hỏi: ba phần đầu là câu hỏi trắc nghiệm khách quan, trong đó phần một là chọn đáp án, yêu cầu thí sinh đọc tài liệu và chọn câu trả lời đúng nhất trong số bốn lựa chọn đã cho. Về các lựa chọn đã cho, tổng số câu hỏi cũng như tổng số chữ của đoạn văn bản trong phần thi này, bài thi BCT (B) nhiều hơn so với bài thi BCT(A), đồng thời độ khó tăng dần khiến các

câu hỏi trắc nghiệm trở nên khác biệt. Phần hai là chọn từ điền vào chỗ trống, bài thi BCT (A) là chọn các từ đơn để điền trống, còn ở bài thi BCT (B) đã chuyển thành các cụm từ, đồng thời bổ sung thêm hai lựa chọn dư thừa làm thông tin gây nhiễu nhằm tăng độ khó cho bài thi. Phần ba là ghép nối câu, mỗi nhóm có bốn đoạn văn bản ngắn ABCD và thí sinh được yêu cầu đánh giá câu hỏi hoặc câu nào có liên quan đến đoạn tài liệu nào. Các câu hỏi trả lời ngắn gọn ở phần bốn là các câu hỏi tự luận chủ quan, yêu cầu thí sinh trả lời ngắn gọn từ 1-10 chữ Hán cho mỗi câu hỏi sau khi đọc tài liệu.

Cuối cùng, về mặt cập nhật ngân hàng câu hỏi và xây dựng kho ngữ liệu, các thiết lập liên quan cho kỳ thi BCT vẫn chưa đủ. Mặc dù HSK cũng được Viện Khổng Tử và Hanban nghiên cứu và xây dựng, các câu hỏi thi không được công khai rộng rãi, nhưng các câu hỏi trong đề thi HSK thật được cập nhật trung bình hai năm một lần, hơn nữa có kho ngữ liệu và kho từ vựng riêng hỗ trợ, tài liệu tham khảo cũng vô cùng phong phú. Việc xây dựng kho ngữ liệu không chỉ đảm bảo chất lượng ra đề thi kiểm tra trình độ ngôn ngữ, mà còn là tài liệu tham khảo quan trọng cho việc giảng dạy ngôn ngữ, đặc biệt là việc xây dựng chương trình giảng dạy và biên soạn tài liệu giảng dạy tiếng Trung như là ngôn ngữ thứ hai. Vì vậy, bài thi BCT cần khẩn trương nâng cao vốn từ vựng tiếng Trung thương mại và cập nhật các câu hỏi thực tế. Do kỳ thi BCT xuất hiện muộn nên việc quảng bá về kỳ thi này cần tiếp tục được tăng cường, không có nhiều thí sinh hiểu về kỳ thi và tham gia dự thi, kỳ thi BCT vẫn còn một chặng đường dài phía trước để mở rộng quy mô và tầm ảnh hưởng, cũng như cải thiện sự công nhận của xã hội về kỳ thi này.

3. Đề xuất ôn thi phần Đọc hiểu trong bài thi BCT

Cách hiệu quả nhất để vượt qua các kỳ thi một cách nhanh chóng là được đào tạo và huấn luyện từ các giáo viên chuyên nghiệp, vì vậy, địa vị và vai trò của một giáo viên chuyên tiếng Trung thương mại là vô cùng quan trọng. So với giáo viên tiếng Trung thông thường, giáo viên tiếng Trung thương mại không chỉ phải nắm vững kiến thức về ngôn ngữ tiếng Trung mà còn phải thu thập càng nhiều ngữ liệu càng tốt về các lĩnh vực liên quan đến kinh doanh, hiểu các kiến thức cơ bản liên quan đến kinh doanh như kinh tế học, quản lý học v.v. Khi ôn luyện cho người học, các giáo viên này phải thành thạo đặc điểm của từng loại câu hỏi trong phần thi Đọc hiểu của bài thi BCT, dự đoán xu hướng ra đề thi bằng cách phân tích các đặc điểm này để giúp người học

ôn tập có kế hoạch và có mục tiêu. Trong quá trình giảng dạy, không chỉ cần cập nhật kịp thời mục tiêu và nội dung giảng dạy, sử dụng nhiều phương pháp giảng dạy hiệu quả để lớp học linh hoạt hơn, tăng hứng thú tham gia học tiếng Trung thương mại cho người học mà còn phải chú trọng sự hợp tác giữa thầy và trò, huy động tối đa nguồn lực cũng như tính chủ động của người học. Giáo viên có thể cho phép người học tự nghiên cứu, tự thảo luận các nội dung, kiến thức về hoạt động kinh doanh và văn hóa kinh doanh. Nếu có người học đã và đang làm các công việc liên quan đến kinh doanh thương mại, giáo viên có thể sắp xếp để những học viên này cung cấp thêm các thông tin có tính chuyên môn cao cho những người học chưa từng tiếp xúc với hoạt động thương mại, như vậy không chỉ nâng cao khả năng biểu đạt ngôn ngữ mà còn giúp những người học chưa từng tiếp xúc với tiếng Trung thương mại tăng sự hiểu biết, từ đó sẽ không ảnh hưởng tới tiến độ giảng dạy chung trên lớp. Ngoài ra, kỹ năng Đọc đòi hỏi phải mở rộng vốn từ, việc dạy từ vựng thường khô khan nên giáo viên phải nắm bắt “nhịp điệu” của lớp trong quá trình giảng dạy, điều chỉnh không khí lớp học cho phù hợp, tránh tình trạng người học học tập máy móc, nhàm chán. Giáo viên cần đa dạng hóa cách sắp xếp nội dung giảng dạy, sử dụng các hình thức thực hành phong phú để phát huy tối đa đam mê học tập của người học, hướng dẫn người học học tập tích cực, chuyên sâu, nâng cao và củng cố hiệu quả trên lớp học. Cuối cùng, giáo viên nên lựa chọn tài liệu giảng dạy phù hợp và kết hợp chúng với những cái mới, ý tưởng mới, không ngừng cải tiến nội dung giảng dạy, đưa ra phương pháp giảng dạy bổ sung phù hợp dựa trên kiến thức trong tài liệu sử dụng.

Thứ hai, việc lựa chọn tài liệu ôn tập hoặc tài liệu giảng dạy và luyện thi phù hợp cũng sẽ giúp nâng cao hiệu quả ôn thi. Là một công cụ quan trọng để giảng dạy tiếng Trung thương mại, giáo trình tiếng Trung thương mại phải đảm bảo đủ nội dung về kiến thức ngôn ngữ cũng như kiến thức thương mại khi biên soạn, như vậy mới có thể phản ánh rõ hơn mục đích và sự phù hợp của các bộ giáo trình. Cần tăng cường tính tương quan về nội dung giữa giáo trình tiếng Trung thương mại và bài thi BCT, trong bảng tổng hợp từ vựng ở cuối giáo trình, ngoài ghi chú về nghĩa và cách sử dụng ra, cũng có thể ghi chú thêm từ này thuộc cấp độ từ vựng nào, có phải là từ thường hay sử dụng hay không, để tiện cho người học có thể ôn tập và chuẩn bị cho các kỳ thi sau này. Trong các bài luyện tập về nhà, giáo viên cũng có thể cho

làm một số bài tập mô phỏng tương tự như câu hỏi thi của đề Đọc hiểu trong bài thi BCT để người học tiếp xúc và làm quen dần với các dạng bài trong đề thi chính thức.

Cuối cùng, đối với bản thân người học, việc nắm vững kiến thức cơ bản là quan trọng nhất. Nếu không có nền tảng ngôn ngữ vững chắc, không nắm vững ngữ pháp và từ vựng thì khó có thể thực hiện được việc luyện đọc. Vì vậy, khi học, người học trước tiên là phải không ngừng rèn luyện để mở rộng vốn từ, thứ hai là cũng phải nắm vững một số kiến thức văn hóa nhất định, tích lũy thêm những câu tục ngữ, thành ngữ thông dụng, những cách biểu đạt kính trọng và biểu thị sự khiêm tốn trong ngôn ngữ, bối cảnh văn hóa cần thiết và những tình huống giao tiếp có thể xảy ra v.v.

3. Kết luận

Trao đổi thương mại giữa Trung Quốc với các nước, trong đó có Việt Nam ngày càng nhiều, nhu cầu sử dụng tiếng Trung thương mại trong giao lưu và hợp tác quốc tế cũng đang dần tăng lên. Tuy lịch sử phát triển của kỳ thi BCT còn ngắn, kinh nghiệm ra đề thi còn thiếu nên các nội dung thi, trong đó bao gồm cả phần thi Đọc hiểu khó tránh khỏi còn tồn tại những hạn chế. Những kiến nghị và đề xuất nhằm cải tiến phần thi Đọc hiểu trong bài thi BCT cũng như việc dạy và học tiếng Trung thương mại, sẽ góp phần thúc đẩy hơn nữa sự phát triển của bài thi BCT và công tác giảng dạy. Là một phần thi quan trọng để đánh giá năng lực ngôn ngữ chuyên môn, nhờ vào tính khoa học và tính chuyên môn cao của mình, kỳ thi này chắc chắn sẽ ngày càng hoàn thiện hơn để đáp ứng với xu thế mới trong phát triển tiếng Trung nói chung và tiếng Trung thương mại nói riêng.

Tài liệu tham khảo

1. Li Yanjun. *Phân tích và nghiên cứu việc giảng dạy các thuật ngữ chuyên ngành trong Đề cương thi BCT*. Tạp chí Học viện Ngoại ngữ số 2 Bắc Kinh, Số 2, 2020
2. Liu Chaoying. *Nghiên cứu kết quả thi trên máy của bài thi BCT*. Tạp chí Giảng dạy và Nghiên cứu Hoa Văn, Số 2, 2010
3. Lu Shiyi. *Nghiên cứu tính tương thích giữa năng lực đọc hiểu trong BCT với khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu (CEFR)*. Tạp chí Ứng dụng Ngôn ngữ và Chữ viết, Số 1, 2011
4. Văn phòng nhóm lãnh đạo công tác giảng dạy Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc. *Đề cương kỳ thi BCT*. Bắc Kinh: Nhà xuất bản Đại học Bắc Kinh, 2006